

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
BCH TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 02/HD-HSV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2009

HƯỚNG DẪN
Thi đua, khen thưởng công tác Hội và phong trào sinh viên
năm học 2009 - 2010

Nhằm hoàn thiện công tác đánh giá, thi đua, khen thưởng hàng năm, tạo sự chủ động cho cơ sở Hội trong thiết kế, xây dựng các chương trình, công tác Hội và phong trào sinh viên ngay từ đầu năm học; đồng thời phát hiện những mô hình, giải pháp hay, sáng tạo, công trình thanh niên hiệu quả để nhân rộng và làm cơ sở cho việc xây dựng chương trình công tác Hội và phong trào sinh viên năm học sau, trên cơ sở đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của từng đơn vị; Ban Thư ký Hội Sinh viên Thành phố ban hành hướng dẫn về việc thi đua – khen thưởng năm học 2009 – 2010, cụ thể như sau:

I. PHÂN CHIA CỤM THI ĐUA:

Việc phân cụm thi đua được áp dụng với các đơn vị Hội Sinh viên trực thuộc, trên cơ sở số lượng sinh viên, chia làm 4 cụm thi đua: 3 cụm gồm các trường Đại học, Học viện, 1 cụm gồm các trường cao đẳng, cụ thể như sau:

1. Cụm thi đua số 1: các đơn vị Hội Sinh viên các trường Đại học, Học viện có từ 10.000 sinh viên trở lên. Gồm 12 đơn vị Hội Sinh viên: Trường ĐH Công nghiệp TP. HCM, Trường ĐH Kinh tế TP. HCM, Trường ĐH Tôn Đức Thắng, Trường ĐH Mở TP. Hồ Chí Minh, Trường ĐH Quốc tế Hồng Bàng, Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM, Trường ĐH Bách Khoa, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Nông Lâm, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh, Trường ĐH Văn Lang.

2. Cụm thi đua số 2: các đơn vị Hội Sinh viên các trường Đại học, Học viện có từ 5.000 đến dưới 10.000 sinh viên. Gồm 12 đơn vị Hội Sinh viên: Trường ĐH Sư phạm TP. HCM, Trường ĐH Kỹ thuật Công nghệ, Trường ĐH Tài chính - Marketing TP. Hồ Chí Minh, Trường ĐH Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh, Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học, Khoa Kinh tế - Đại học Quốc gia, Trường ĐH Hùng Vương, Trường ĐH Sài Gòn, Trường ĐH Văn Hiến, Trường ĐH Y dược TP. Hồ Chí Minh, Trường ĐH Kiến trúc, Trường ĐH Công nghệ Sài Gòn.

3. Cụm thi đua số 3: các đơn vị Hội Sinh viên các trường Đại học, Học viện có dưới 5.000 sinh viên. Gồm 11 đơn vị Hội Sinh viên: Trường ĐH Hoa Sen, Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, Trường ĐH Giao thông Vận tải Cơ sở II, Trường ĐH Ngoại Thương Cơ sở II, Trường ĐH Văn hóa TP. HCM, Học viện Hành chính cơ sở TP Hồ Chí Minh, Trường ĐH Thủy lợi Cơ sở II, Trường ĐH Sư phạm Thể dục Thể thao TP Hồ Chí Minh, Trường ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Học viện Hàng không Việt Nam, Trường ĐH Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

4. Cụm thi đua số 4: các đơn vị Hội Sinh viên các trường Cao đẳng. Gồm 10 đơn vị Hội Sinh viên: Trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan, Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin TP Hồ Chí Minh, Trường Cao đẳng Kinh tế - Công nghệ TP Hồ Chí Minh, Trường Cao đẳng Xây dựng số 2, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng, Trường Cao đẳng Giao thông vận tải 3, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP Hồ Chí Minh, Trường Cao đẳng Công thương, Trường Cao đẳng Kinh tế TP Hồ Chí Minh, Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật TP. Hồ Chí Minh.

* *Đối với các đơn vị mới thành lập Hội Sinh viên, tùy theo số lượng sinh viên của đơn vị sẽ được bổ sung vào các cụm thi đua cho phù hợp.*

II. ĐÁNH GIÁ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG:

1. Nguyên tắc chung:

- Việc đánh giá công tác Hội và phong trào sinh viên của các đơn vị được tiến hành thông qua thang điểm thi đua.

- Thang điểm được cụ thể hóa từ các yêu cầu, mục tiêu, định hướng, chỉ đạo từ chương trình công tác năm học 2009 – 2010 của Hội Sinh viên Thành phố.

- Có áp dụng chế độ điểm thưởng đối với các đơn vị hoàn thành xuất sắc, vượt các chỉ tiêu đề ra.

- Việc đánh giá các mô hình, giải pháp hiệu quả trong công tác Hội và phong trào sinh viên được quy định với tỉ lệ hợp lý.

+ *Đối với Mô hình hoạt động hiệu quả:* Mô hình nhân rộng cấp thành: 20 điểm, cấp trường: 10 điểm, cấp Chi hội – Liên Chi hội: 5 điểm.

+ *Đối với Giải pháp hoạt động hiệu quả:* Giải pháp nhân rộng cấp thành: 15 điểm, cấp trường: 8 điểm, cấp Chi hội – Liên Chi hội: 4 điểm.

2. Thang điểm thi đua:

- Tổng điểm thi đua là 1.000 điểm
- Điểm thi đua được phân bổ theo từng phần và mảng công tác với tỉ lệ phù hợp với tính trọng tâm, tính chủ động và tính sáng tạo của cơ sở.
 - Trong từng phần điểm, có xác định các nội dung bắt buộc phải triển khai thực hiện và những nội dung cơ sở linh động, chủ động triển khai, tổ chức.

3. Nội dung đánh giá:

- Tính hiệu quả trong triển khai thực hiện các chủ trương của Hội Sinh viên Thành phố trong năm học.
- Kết quả thực hiện chương trình công tác Hội và phong trào sinh viên năm học của đơn vị.
- Tính linh động, sáng tạo của cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện chương trình công tác năm học.

4. Xếp loại thi đua: Có 5 loại

| Loại | Mức điểm | Điều kiện bắt buộc |
|-------------|--|---|
| Xuất sắc | Tổng điểm đạt từ 85% trở lên (từ 850 điểm trở lên) | Các phần A, B, C, D không có phần dưới 70%. |
| Tiên tiến | Tổng điểm đạt từ 70% đến cận 85% (từ 700 điểm đến cận 850 điểm) | Các phần A, B, C, D không có phần dưới 60%. |
| Khá | Tổng điểm từ 60% đến cận 70%. (từ 600 điểm đến cận 700 điểm) | Các phần A, B, C, D không có phần dưới 50%. |
| Trung bình | Tổng điểm đạt từ 50% đến cận 60% (từ 500 điểm đến cận 600 điểm) | |
| Yếu | Tổng điểm dưới 50% (dưới 500 điểm) | |

- Các trường hợp bị hạ bậc thi đua:

- + Không thực hiện báo cáo tổng kết năm học
- + Nộp báo cáo trễ so với yêu cầu.
- + Không tham dự kiểm tra.

5. Khen thưởng:

- Các đơn vị được xếp loại xuất sắc sẽ được nhận bằng khen Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, đề nghị nhận Bằng khen Ủy ban Nhân dân Thành phố. Các đơn vị xếp loại tiên tiến được nhận giấy khen của Hội Sinh viên Thành phố. Các trường hợp còn lại không được khen thưởng.

- Đơn vị xuất sắc dẫn đầu từng cụm thi đua sẽ nhận được cờ đơn vị dẫn đầu của Ủy ban Nhân dân Thành phố.

- Ban Thư ký Hội Sinh viên Thành phố sẽ bình xét trong 4 đơn vị dẫn đầu cụm thi đua, chọn 1 đơn vị xuất sắc nhất nhận cờ dẫn đầu của Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hội Sinh viên Thành phố:

- Ban hành hướng dẫn công tác thi đua – khen thưởng, kiểm tra trong năm học và các văn bản kèm theo.
- Phân công cán bộ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện và kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở Hội.
- Kiểm tra định kỳ công tác Hội và phong trào sinh viên của cơ sở Hội (có kế hoạch riêng).

2. Cơ sở Hội:

- Xây dựng chương trình công tác năm theo Chương trình công tác Hội và phong trào sinh viên năm học 2009 – 2010
- Định kỳ báo cáo công tác Hội và phong trào sinh viên theo quy định về chế độ thông tin báo cáo đã ban hành.
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu của việc đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng.

3. Tiến độ thực hiện:

- 10/2009: Ban hành các văn bản hướng dẫn thi đua – khen thưởng, kiểm tra.
- 10/2009 – 3/2010: cơ sở triển khai hoạt động, kiểm tra định kỳ, chuyên đề tại các cơ sở Hội.
- 3/2010: Ban hành kế hoạch kiểm tra công tác Hội và phong trào sinh viên năm học 2009 – 2010
- 5/2010: Kiểm tra công tác Hội và phong trào sinh viên năm học 2009 – 2010, xếp loại thi đua, khen thưởng.

**TM. BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN TP
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Đoàn

Нơi nhận:

- Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam: Đ/c Nguyễn Đức Vinh, VP (báo cáo);
- Thành Ủy: VP, Ban Dân vận, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo (báo cáo);
- UBNDTP: VP, Ban Thi đua – Khen thưởng Thành phố (báo cáo);
- BTV Thành đoàn;
- BCH Hội Sinh viên Thành phố;
- Đảng Ủy, Ban Giám hiệu các trường ĐH, CĐ (p/h chỉ đạo);
- Hội Sinh viên, Đoàn TNCS các trường ĐH, CĐ (thực hiện);
- Đoàn khu vực Công nhân lao động có Hội SV (phối hợp, thực hiện);
- Lưu VP.